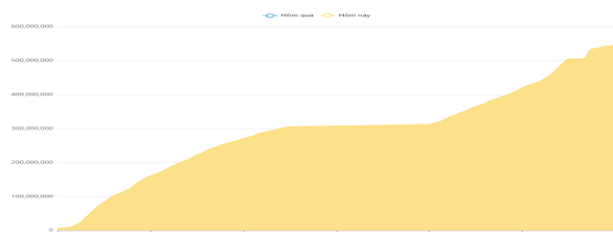


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

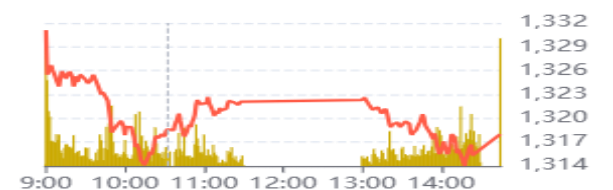
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.253,03	223,49
Thay đổi	-12,02	0,48
Thay đổi %	-0,95%	0,21%
KLGD (Triệu CP)	503,8	43,4
GTGD (Tỷ)	13.930	709
Độ rộng thị trường		
<i>CP tăng giá</i>	166	85
<i>CP giảm giá</i>	308	71
<i>CP tham chiếu</i>	41	56
P/E	17,13	13,21
P/B	1,50	1,66

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.315,5	-22,13	-41,54	
VN30F1M	1.357,0	+1,5		54.573



Nguồn: Fireant

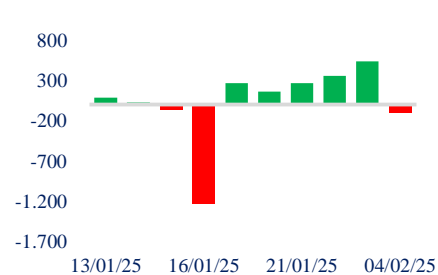
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 12,02 điểm (-0,95%). Mặc dù vẫn có lực cầu đỡ giá quanh vùng 1.250 điểm nhưng nhìn chung, bên bán vẫn chiếm ưu thế.

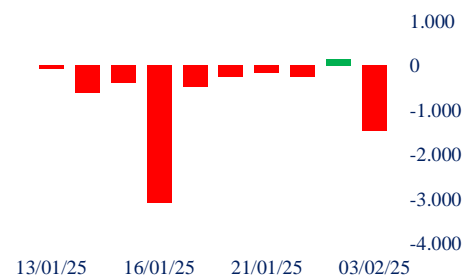
- Nhiều cổ phiếu trong nhóm VN30 giảm điểm mạnh là tác nhân chính khiến thị trường chìm trong sắc đỏ. Đáng chú ý, có thể kể đến FPT (-5,15%), SAB, TCB, VIB. VHM giảm trên 2%. Ở chiều ngược lại, một số nhóm vốn hóa vừa và nhỏ vẫn ghi nhận sắc xanh như hóa chất, cảng biển và xây dựng.

- Trên sàn HSX, khối ngoại quay đầu bán ròng với giá trị 1.461 tỷ đồng. Trong đó, tâm điểm bán ròng là FPT với giá trị 506 tỷ đồng.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên hình thành cây nến rút chân giảm điểm với khối lượng giao dịch biến động không đáng kể so với phiên trước. Tín hiệu tích cực trong phiên là chỉ số vẫn bảo toàn được vùng 1.250 điểm, tương đương với giá trị của đường MA20 ngày. Điều này cho thấy thị trường vẫn chưa có sự thay đổi về mặt xu hướng ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Do xu hướng tăng giá ngắn hạn chưa bị phá vỡ, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu trong danh mục.

- Kịch bản 1 (60%): Thị trường tích lũy trong vùng 1.250 điểm

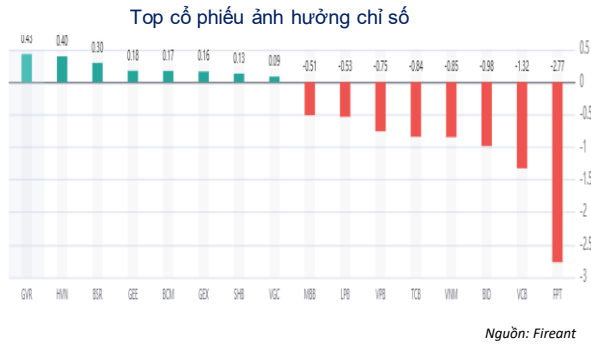
- Kịch bản 2 (40%): Thị trường vượt 1.260 điểm nhờ lực cầu ở vùng giá thấp tham gia mạnh mẽ hơn.

Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	------------------

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,69%	-0,09%
Hóa chất	0,80%	-5,41%
Tài nguyên Cơ bản	-0,28%	-1,36%
Xây dựng và Vật liệu	-0,32%	3,93%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,14%	3,21%
Ô tô và phụ tùng	-0,24%	-2,71%
Thực phẩm và đồ uống	-1,19%	-2,50%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,16%	-3,23%
Y tế	-1,05%	-0,38%
Bán lẻ	-0,61%	0,53%
Truyền thông	1,92%	-22,48%
Du lịch và Giải trí	0,78%	-5,18%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,49%	0,46%
Ngân hàng	-1,26%	3,94%
Bảo hiểm	-0,02%	-3,49%
Bất động sản	-0,56%	-1,35%
Dịch vụ tài chính	-1,13%	-1,95%
Công nghệ Thông tin	-4,96%	1,78%



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MSN	68	0,00 / 0,00%	4.360.300
VGC	50,5	0,80 / 1,61%	1.325.100
HAH	51,4	1,70 / 3,42%	3.466.200
HCM	29,05	-0,20 / -0,68%	5.987.300
KDH	34,55	-0,20 / -0,58%	1.247.100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	145,5	-7,90 / -5,15%	12.863.200
VNM	60,5	-1,70 / -2,73%	7.629.600
VND	11,6	-0,40 / -3,33%	13.595.900
MWG	59,6	-0,50 / -0,83%	6.886.500
CTG	38,05	0,05 / 0,13%	8.367.900

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
PDR	Trương Ngọc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	03/02/2025	Bán	62.097
NKG	Hồ Minh Quang	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	03/02/2025	Bán	18.695.548
NKG	Trần Ngọc Diệu	Phó Tổng Giám đốc	03/02/2025	Bán	701.464
NKG	Vũ Thị Huyền	Kế toán trưởng	03/02/2025	Bán	10.150
NKG	Nguyễn Vinh An	Phó Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng Quản trị	03/02/2025	Bán	162.898

TIN TỨC

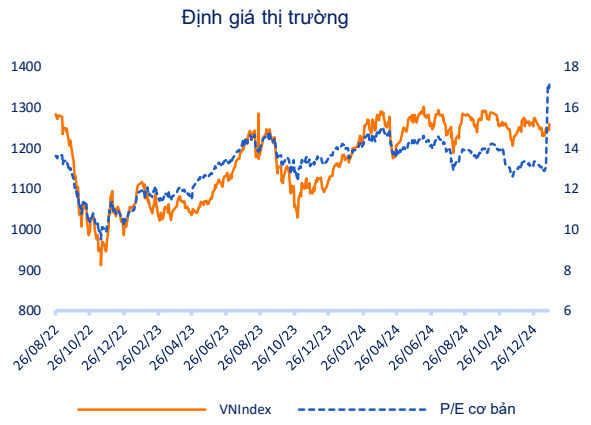
Trong nước
[MỘT SỐ NHÓM CỔ PHIẾU VẪN GHI NHẬN SẮC XANH](#)
[Đợt may tăng tốc đầu năm 2025](#)

Doanh nghiệp
[Hoàng Anh Gia Lai rơi 79% lợi nhuận quý 4](#)
[Lợi nhuận Hà Đô về thấp nhất sau 6 năm](#)

TIN TỨC

Thế giới
[EU cảnh báo thuế quan của Mỹ gây gián đoạn kinh tế](#)
[Sản xuất châu Á hụt hơi trước cuộc chiến thương mại](#)
[Đồng minh của Mỹ đồng loạt đáp trả đòn thuế quan của Trump](#)

Hàng hóa
[Giá vàng bất tăng sau Tết Nguyên đán](#)
[Dầu giảm tuần thứ 2 liên tiếp](#)
[Vàng tương lai dao động quanh mốc 2,820 USD/oz](#)



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

Rank	Mã	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	HPG	18.136.000	-0,56%
2	SHB	18.128.100	1,46%
3	MSB	15.681.400	0,00%
4	VND	13.595.900	-3,33%
5	GEX	13.359.900	3,96%
6	SSI	12.877.000	-1,78%
7	FPT	12.863.200	-5,15%
8	TCB	12.611.800	-2,02%
9	ACB	12.449.102	-0,99%
10	DXG	12.054.000	-1,31%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Đóng cửa	Thay đổi
USD/VND	25140	1,49%
EUR/VND	25248	-1,37%
GBP/VND	30290	-0,05%
USD/VND	157,00	1,29%
AUD/VND	26954	-0,12%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD	23.400	25.450
EUR	24.077	26.611
GBP	28.551	31.556
JPY	148	164
CHF	25.471	28.152



THỊ TRƯỜNG CHƯA CÓ SỰ THAY ĐỔI VỀ MẶT XU HƯỚNG

Bản tin ngày 04/02/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	59,6	60,3	05/12/2024	70	56	-1,2%	Nắm giữ
2	ACV	122,4	124,3	23/12/2024	135	118	-1,5%	Nắm giữ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	68,4	70	27/02/2024	83,8	69	-2,3%	Nắm giữ
2	FMC	46,2	48,3	27/02/2024	53,7	45	-4,3%	Nắm giữ
3	HPG	26,4	26,5	08/10/2024	34	25	-0,4%	Mua mới
4	TCB	24,2	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	10,8%	Nắm giữ
5	TCM	42,5	45	12/09/2024	55	42	-5,6%	Nắm giữ
6	PNJ	98,1	98,6	17/09/2024	117,6	90	-0,5%	Nắm giữ
7	CTG	38	35	19/09/2024	40	33	8,6%	Nắm giữ
8	KDH	34,5	33	18/10/2024	38,5	31	4,5%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
2	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn